

Số: **325/2022/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Từ Liêm, ngày 23 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 303/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**1 - Chị Nguyễn Minh Th, sinh năm 1980**

**2 - Anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1980**

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ dân phố Hoàng 10, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 8 năm 2022, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Việt D và chị Nguyễn Minh Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể kéo dài hôn nhân và cùng yêu cầu Tòa án giải quyết việc “Công nhận thuận tình ly hôn”.

[2] *Về con chung:* Anh Nguyễn Việt D và chị Nguyễn Minh Th có hai con chung là cháu Nguyễn Việt Anh T, sinh ngày 01/12/2008 và cháu Nguyễn Mai P, sinh ngày 05/6/2013. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu T và cháu P cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung:* Anh chị tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về lệ phí*: Anh D và chị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/8/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt D và chị Nguyễn Minh Th.

- Về con chung: Anh Nguyễn Việt D và chị Nguyễn Minh Th có hai con chung là cháu Nguyễn Việt Anh T, sinh ngày 01/12/2008 và cháu Nguyễn Mai P, sinh ngày 05/6/2013. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cháu T và cháu P cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu T, cháu P đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Việt D cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Việt D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2/ Về lệ phí**: Anh Nguyễn Việt D và chị Nguyễn Minh Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Minh Th đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043290 ngày 12/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh D, chị Th đã nộp đủ lệ phí.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Thụy P, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Quang**